

TT	Ngành học	Mã ngành	Mã tổ hợp	Ngưỡng điểm nhận hồ sơ ĐKXT			Chi tiêu
				Học bạ	THPT 2021, 2022	THPT 2023	
1	Giáo dục Mầm non	7140201	M01, M02, M03, M07	26.09	26.5	26.99	02
2	Giáo dục Tiểu học	7140202	M00, M03, D01, C20	27.3	27	27.4	03
3	Sư phạm Âm nhạc	7140221	N00	24.1	25	26.1	01
4	Sư phạm Mỹ thuật	7140222	H00	22.65	23.5	25.3	01
5	Thanh nhạc	7210205	N00	16,5	15	15	04
6	Đồ họa	7210104	H00	16,5	15	15	15
7	Thiết kế Thời trang	7210404	H00	16,5	15	15	20

TT	Ngành học	Mã ngành	Mã tổ hợp	Ngưỡng điểm nhận hồ sơ ĐKXT			Chi tiêu
				Học bạ	THPT 2021, 2022	THPT 2023	
8	Quản lý Thể dục Thể thao	7810301	T00, T03, T05, T08	16,5	15	15	18
9	Ngôn ngữ Anh	7220201	D96, D72, D15, D66	16,5	15	15	96
10	Luật	7380101	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	46
11	Du lịch	7810101	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	84
12	Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành	7810103	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	71
13	Quản trị Khách sạn	7810201	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	59
14	Thông tin - Thư viện	7320201	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	56
	<i>Chuyên ngành: Thư viện - Thiết bị trường học</i>	7320201 A	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
	<i>Chuyên ngành: Văn thư - Lưu trữ</i>	7320201 B	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
	<i>Chuyên ngành: Công nghệ thông tin ứng dụng</i>	7320201 C	C00, D78, C20, D66	16,5	15	15	
15	Công tác Xã hội	7760101	C00, C15, C20, D66	16,5	15	15	39
16	Quản lý Văn hóa	7229042	C00, C15, C20, D66	16,5	15	15	29
17	Quản lý Nhà nước	7310205	C00, C15, C20, D66	16,5	15	15	75
18	Công nghệ Truyền thông	7320106	C00, C15, C20, D66	16,5	15	15	9

Ghi chú:

1. Ngưỡng điểm nhận hồ sơ ĐKXT:

- Là tổng điểm 3 môn thi ở tất cả các tổ hợp (không nhân hệ số) cộng với điểm ưu tiên khu vực, đối tượng (nếu có), đồng thời đảm bảo ngưỡng đầu vào được ghi trong Đề án tuyển sinh năm 2023 của trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

- Mức chênh lệch giữa hai nhóm đối tượng ưu tiên kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (không phải hai lăm điểm). Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau: Điểm ưu tiên = [(30 – Tổng điểm đạt được)/7,5] × Mức điểm ưu tiên theo quy định.

- Đối với PTXT Xét kết quả học tập cấp THPT (Mã PTXT: 200):

+ Các ngành: Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học: ĐTB các môn Văn hóa ở 3 học kỳ (kỳ 1, kỳ 2 lớp 11; học kỳ 1 lớp 12) hoặc 2 học kỳ lớp 12 trong tổ hợp xét phải đạt từ 8.0 trở lên (hoặc học lực lớp 12 đạt loại Giỏi trở lên, hoặc điểm TB xét TN THPT từ 8.0 trở lên);

+ Các ngành: Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật: ĐTB các môn Văn hóa ở 3 học kỳ (kỳ 1, kỳ 2 lớp 11; học kỳ 1 lớp 12) hoặc 2 học kỳ lớp 12 trong tổ hợp xét phải đạt từ 6.5 trở lên (hoặc học lực lớp 12 đạt loại Khá trở lên, hoặc điểm TB xét TN THPT từ 6.5 trở lên);